

Môn: Lịch sử và Địa lí 6
Hình thức: Trắc nghiệm và tự luận
Thời gian : 60 phút

Chủ đề/Mức độ nhận thức	Nhận Biết		Thông hiểu		Vận dụng thấp		Vận dụng cao		T. số điểm.
	TN	TL	T N	TL	TN	TL	T N	TL	
Thời nguyên thủy	- Xác định được dấu tích của nền nông nghiệp sơ khai ở VN - Xác định được nét chính về đời sống vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội.	Trình bày được quá trình phát hiện ra KL và sự phân hóa từ xã hội nguyên thủy sang XH có giai cấp						Tính được thời gian trong LS	
Số điểm. Tỉ lệ:	1 10%	1 10%						1 10%	3đ 30%
Xã hội cổ đại	- Quá trình thành lập Ai Cập, Lưỡng Hà			- Những tác động của điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập					
Số điểm. Tỉ lệ:	1 10%			2 20%					3đ 30%
Địa lí									
Chủ đề 1 Hệ thống kinh, vĩ tuyến và tọa độ địa lí	Xác định được kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc,			Ghi được tọa độ địa lí của một địa điểm					

	bán cầu Bắc, Nam								
Số câu: Số điểm. Tỉ lệ:	1 0,25 2,5%			1 1,5đ 15%					
Kí hiệu và chú giải trên bản đồ thông dụng	Biết các loại kí hiệu, chú giải bản đồ								
Số câu: Số điểm. Tỉ lệ:	3 0,75đ 7,5%								
Tìm đường đi trên bản đồ						<i>Tính khoảng cách thực tế dựa vào tỉ lệ bản đồ</i>			
Số câu: Số điểm. Tỉ lệ:						1 1.5 đ 15%			
T.Số điểm. Tỉ lệ:	4 40%		3,5 35%		1,5 150%		1 10%		10 100%

Môn: Lịch sử và Địa lí 6
Hình thức: Trắc nghiệm và tự luận
Thời gian : 60 phút

I. Trắc nghiệm: Hãy chọn một đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau: (3,0đ)

Câu 1. Ở Việt Nam, dấu tích của nền nông nghiệp sơ khai được tìm thấy tại di chỉ văn hóa nào dưới đây?

- A. Hòa Bình. B. Ngườm C. Sơn Vi . D. Núi Đọ.

Câu 2. Nội dung nào dưới đây phản ánh đời sống tinh thần của người nguyên thủy?

- A. Lẫy trồng trọt, chăn nuôi làm nguồn sống chính
B. Chôn cất người chết cùng công cụ và đồ trang sức.
C. Sinh sống trong các hang động, mái đá gần nguồn nước.
D. Chế tác công cụ lao động từ đá, tre, gỗ, xương thú...

Câu 3: Lửa là phát minh quan trọng của

- A. Vượn người. B. Người tinh khôn. C. Người tối cổ. D. Người hiện đại.

Câu 4. Ở thời kì nguyên thủy “ nguyên tắc vàng ” trong quan hệ giữa con người với con người là

- A. làm riêng, ăn chung, hưởng thụ bằng nhau. B. người giàu có quyền lực lớn.
C. làm chung, ăn riêng. D. của cải chung, làm chung, hưởng thụ bằng nhau.

Câu 5: Nhà nước Ai Cập cổ đại ra đời vào khoảng thời gian nào ?

- A. 3000 TCN. B. 3100 TCN C. 3300 TCN D. 3200 TCN

Câu 6: Nhà nước Ai Cập cổ đại sụp đổ vào khoảng thời gian nào?

- A. Năm 20 TCN. B. Năm 30 TCN C. Năm 40 TCN. D. 50 TCN

Câu 7: Nhóm người nào đến cư trú sớm nhất ở vùng đất Lưỡng Hà?

- A. Người ba-bi-lon. B. Người Ai-ri. C. Người Xu-me. D. Người Ba Tư

Câu 8: Lịch Sử các vương quốc cổ đại ở Lưỡng Hà kết thúc vào năm:

- A. 532 TCN B. 433 TCN C. 935 TCN D. 539 TCN

Câu 9. Kinh tuyến gốc được đánh số bao nhiêu độ?

- A. 0⁰ B. 10⁰ C. 20⁰ D. Không đánh số độ

Câu 10. Kí hiệu bản đồ gồm có mấy loại:

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 11. Để thể hiện ranh giới quốc gia, người ta dùng kí hiệu nào sau đây?

- A. Điểm. B. Diện tích. C. Đường. D. Hình học.

Câu 12. Việc đầu tiên cần làm khi muốn đọc hiểu nội dung của một bản đồ bất kì là

- A. đọc đường đồng mức. B. tìm phương hướng.
C. xem tỉ lệ bản đồ. D. đọc bản chú giải.

II/ Tự luận (7,0 điểm)

Câu 1: 1đ Trình bày quá trình phát hiện ra kim loại và sự phân hóa từ xã hội nguyên thủy sang xã hội có giai cấp?

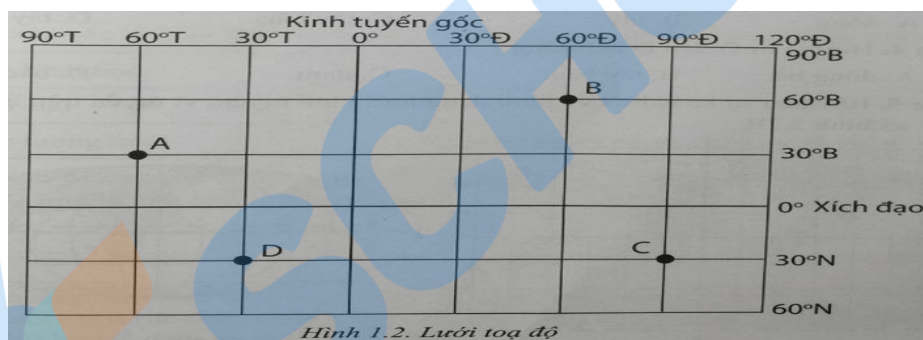
Câu 2: 2đ Phân tích những tác động của điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập?

Câu 3: 1đ Sự kiện chiến thắng Bạch Đằng năm 938 thuộc thế kỉ mấy?

Câu 4: Quan sát H 3.4. Bản đồ khu vực trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh, em hãy tính khoảng cách trên thực tế từ Hội trường thống nhất đến UBND thành phố dựa vào tỉ lệ bản đồ 1:10.000. (1,5 điểm) Lưu ý trình bày theo các bước đã được học.



Câu 5: Dựa vào hình 1.2 lưới tọa độ, em hãy xác định tọa độ địa lí của các điểm A,B,C,D (1,5 điểm)



MÔN: Lịch sử và Địa lí 6 (60 phút)

Phần/Câu	Đáp án						Điểm
TRẮC NGHIỆM	1 - A	2 - B	3 - C	4 - D	5 - A	6 - B	3.0
	7 - C	8 - D	9 -A	10-B	11-C	12-D	
TỰ LUẬN	Câu 1: a. Sự xuất hiện kim loại -Thời gian xuất hiện: khoảng 4000 năm trước. - Địa điểm: Địa bàn trên khắp cả nước. b.Sự phân hóa và tan rã của xã hội nguyên thủy - Địa bàn cư trú mở rộng. Nghề nông phát triển. Tập trung dân cư ở ven các con sông lớn. - Sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội. → Là cơ sở cho sự xuất hiện các quốc gia sơ kì đầu tiên ở Việt Nam.						1,0
	Câu 2: tác động của điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành nền văn minh Ai cập: - Sông Nin cung cấp lượng phù sa lớn nên đất đai màu mỡ → Kinh tế nông nghiệp phát triển sớm - Sự liên kết các công xã để đắp đê làm thủy lợi tạo điều kiện cho nhà nước ra đời → Nền văn minh hình thành sớm						2,0
	Câu 3: Sự kiện chiến thắng Bạch Đằng năm 938 thuộc thế kỉ thứ X						1.0
ĐỊA LÍ							
	Câu 4. Quan sát H3.4. Bản đồ khu vực trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh, em hãy tính khoảng cách trên thực tế từ Hội trường thống nhất đến UBND thành phố dựa vào tỉ lệ bản đồ 1:10.000. (1,5 điểm) - Khoảng cách từ Hội trường thống nhất đến UBND thành phố đo được: 4.3cm - Dựa vào tỉ lệ bản đồ: 1: 10 000, ta có: $4,3cm \times 10\ 000cm = 43\ 000cm = 430m$ - Vậy, khoảng cách trên thực tế từ Hội trường thống nhất đến UBND thành phố là 430m						0,5đ 0,5đ 0,5đ
	Câu 5	Dựa vào hình 1.2 lưới tọa độ, em hãy xác định tọa độ địa lí của các điểm A,B,C,D (1.5) A : 30^0 B 60^0 T; B : 60^0 60^0 Đ; C: 30^0 N 90^0 Đ; D: 30^0 N 30^0 T					

	Tổng điểm	10
--	------------------	-----------

